

**Câu 1: Nếu theo chế độ tỷ giá thả nổi thì chính phủ tăng chi tiêu sẽ làm đồng tiền trong nước tăng giá.**

Trả lời:

Đúng.

Khi chính phủ tăng chi tiêu, đường IS dịch chuyển sang phải. Tại điểm cân bằng mới, lãi suất trong nước tăng.

Khi lãi suất trong nước tăng, vốn có xu hướng lưu chuyển vào trong nước làm lượng cung ngoại tệ tăng. Đường S<sub>f</sub> dịch chuyển sang phải. Tại điểm cân bằng mới, tỷ giá hối đoái giảm thể hiện nội tệ tăng giá và ngoại tệ mất giá.

**Câu 2: Ngân hàng trung ương tăng lãi suất chiết khấu làm lãi suất thị trường tăng.**

Trả lời:

Đúng.

Khi ngân hàng trung ương tăng lãi suất chiết khấu sẽ làm giảm lượng cung tiền (chính sách tiền tệ thu hẹp). Đường S<sub>M</sub> dịch chuyển sang trái. Tại điểm cân bằng mới, lãi suất thị trường tăng

**Câu 3: Chính phủ tăng chi tiêu sẽ làm tăng thu nhập nhưng làm đầu tư tư nhân giảm.**

Trả lời:

Khi chính phủ tăng chi tiêu (G) sẽ làm tăng tổng cầu (AD). Đường IS dịch chuyển sang phải, lãi suất tăng, sản lượng tăng từ Y<sub>1</sub> lên Y<sub>1</sub>'.

Tuy nhiên, khi lãi suất tăng đồng thời cũng làm đầu tư tư nhân giảm, đó đó làm giảm sản lượng từ Y<sub>1</sub>' xuống Y<sub>2</sub>.

**Câu 4: Với chế độ tỷ giá thả nổi, ngân hàng trung ương thắt chặt tiền tệ sẽ làm đồng tiền trong nước mất giá.**

Trả lời:

Sai.

Khi ngân hàng trung ương thắt chặt tiền tệ sẽ làm cung tiền nội địa giảm, đường S<sub>M</sub> dịch chuyển sang trái. Tại điểm cân bằng mới, lãi suất tăng.

Khi lãi suất trong nước tăng, vốn có xu hướng lưu chuyển vào trong, làm tăng cung ngoại tệ. Đường S<sub>f</sub> dịch chuyển sang phải, tỷ giá hối đoái giảm. Tức là nội tệ tăng giá và đồng ngoại tệ mất giá.

**Câu 5: Ngân hàng trung ương giảm lãi suất chiết khấu làm lãi suất thị trường giảm vì làm tăng số**

**nhân tiền.**

Trả lời:

Sai.

Ngân hàng trung ương giảm lãi suất chiết khấu làm tăng lượng tiền mạnh (H), thông qua số nhân tiền tệ (kM), cung tiền ( ) tăng lên. Đường SM dịch chuyển sang phải. Tại điểm cân bằng mới, lãi suất thị trường giảm.

**Câu 6: Khi các máy ATM thu lệ phí rút tiền thì dân chúng sẽ có khuynh hướng giữ tiền mặt nhiều hơn để chi tiêu. Nếu vậy thì số nhân tiền sẽ giảm. Nếu vì lý do nào đó dân chúng không tin vào hệ thống ngân hàng và giữ tiền hoàn toàn dưới dạng tiền mặt để chi tiêu thì lúc đó, số nhân tiền tệ là bao nhiêu?**

Trả lời:

Đúng.

Số nhân tiền tệ được xác định bởi công thức:

$kM =$

Khi dân chúng có khuynh hướng giữ tiền mặt nhiều hơn để chi tiêu, c tăng và làm cho số nhân tiền tệ giảm.

Nếu dân chúng không tin vào hệ thống ngân hàng và giữ tiền hoàn toàn dưới dạng tiền mặt để chi tiêu, nghĩa là c vô cùng lớn, số nhân tiền tệ lúc này:

$kM = \lim = 1$

**Câu 7: Trong mô hình số nhân của Keynes cho thấy, nếu thực hiện chính sách kích cầu bằng cách tăng chi tiêu thì tác động làm tăng thu nhập lớn hơn là chính sách giảm thuế cùng một liều lượng.**

Trả lời:

Đúng.

Khi chính phủ thực hiện chính sách kích cầu bằng cách tăng chi tiêu thì tác động đến thu nhập:

$\Delta Y = k\Delta AD = k\Delta G$

Khi chính phủ thực hiện chính sách kích cầu bằng cách giảm thuế thì tác động đến thu nhập:

$\Delta Y = k\Delta AD = -Cmk\Delta T$

Nếu  $\Delta G = \Delta T$  thì:

$k\Delta G > -Cmk\Delta T$  (do  $0 < C_m < 1$ )

Vậy, cùng một liều lượng thay đổi, việc tăng chi tiêu có tác động đến thu nhập lớn hơn

chính sách  
giảm thuế.

**Câu 8: Lãi suất trên thị trường tiền tệ sẽ tăng khi mà chính phủ tăng thuế.**

Trả lời:

Sai.

Khi chính phủ tăng thuế sẽ làm giảm tổng cầu:

$$\Delta AD = -\Delta T$$

Tổng cầu giảm làm đường IS dịch chuyển sang trái. Tại điểm cân bằng mới lãi suất thị trường giảm.

**Câu 9: Suy thoái kinh tế làm niềm tin của người tiêu dùng về tương lai suy giảm, khi đó tiêu dùng của hộ gia đình sẽ giảm và thu nhập trong nền kinh tế sẽ giảm.**

Trả lời:

Đúng.

Suy thoái kinh tế, tức là mức sản lượng giảm liên tục sẽ làm giảm thu nhập khả dụng:

$$\Delta Y = \Delta Y_d + \Delta T$$

Khi thu nhập khả dụng giảm sẽ làm tiêu dùng của hộ gia đình giảm:

$$\Delta C = C_m \Delta Y_d$$

Khi tiêu dùng giảm sẽ làm giảm tổng cầu và làm giảm thu nhập thông qua số nhân:

$$\Delta Y = k \Delta C$$

**Câu 10: Không phải lúc nào ngân hàng trung ương mở rộng tiền tệ cũng làm cho lãi suất giảm và thu nhập tăng.**

Trả lời:

Đúng.

Trường hợp đầu tư không phụ thuộc vào lãi suất (= : đường IS thẳng đứng), khi ngân hàng trung ương mở rộng tiền tệ, cung tiền tăng, đường LM dịch chuyển sang phải. Tại điểm cân bằng mới, lãi suất giảm nhưng thu nhập không đổi.

Trường hợp đầu tư không phụ thuộc vào lãi suất (= : đường IS thẳng đứng), khi ngân hàng trung ương mở rộng tiền tệ, cung tiền tăng, đường LM dịch chuyển sang phải. Tại điểm cân bằng mới, lãi suất giảm nhưng thu nhập không đổi.

Trường hợp cầu tiền phụ thuộc hoàn toàn vào lãi suất (L = : đường LM nằm ngang), khi ngân hàng trung ương mở rộng tiền tệ không có tác động đến thị trường tiền tệ. Do đó lãi suất và thu nhập không đổi.

**Câu 11. Số tiền 1,5 tỷ đồng mua xe ô tô nhập khẩu nguyên chiếc từ Nhật Bản làm GDP của Việt Nam tăng 1,5 tỷ đồng**

Sai.

Vì GDP đo lường tổng giá trị thị trường của tất cả hàng hóa và dịch vụ cuối cùng được sản xuất ra trên lãnh thổ Quốc Gia trong 1 năm. Do đó chiếc ô tô sản xuất tại nhật không được tính vào GDP của Việt Nam

**Câu 12. Sinh viên kinh tế mua sách bài tập do Bộ môn Kinh tế Vĩ mô vừa mới phát hành Tháng 9/2019, làm GDP năm 2019 tăng.**

Đúng.

Vì GDP đo lường tổng giá trị thị trường của tất cả hàng hóa và dịch vụ cuối cùng được sản xuất ra trên lãnh thổ Quốc Gia trong 1 năm. Do đó sách bài tập do Bộ môn Kinh tế Vĩ mô vừa mới phát hành Tháng 9/2019 được sản xuất tại Việt Nam nên được tính vào GDP năm 2019.

**Câu 13. Chỉ số giá tiêu dùng CPI cho biết sự biến động giá của tất cả các hàng hóa và dịch vụ được sản xuất trong một nước**

Sai.

Vì chỉ số giá tiêu dùng đo lường mức giá trung bình của giỏ hàng hóa và dịch vụ do một người tiêu dùng điển hình mua.

**Câu 14. Tăng trưởng kinh tế là sự tăng lên của GDP danh nghĩa.**

Sai.

Vì Tốc độ tăng trưởng kinh tế là phần trăm thay đổi của GDP thực tế trong thời kỳ/năm nay so với thời kỳ/năm trước. Tỷ lệ tăng trưởng kinh tế được tính dựa trên GDP thực tế.

$$gn = [(GDP_n - GDP_{n-1}) / GDP_{n-1}] \times 100\%$$

Trong đó gn là tốc độ tăng trưởng kinh tế của năm thứ n và GDP là GDP thực tế

**Câu 15. Để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế thì không nên khuyến khích đầu tư nước ngoài và mở cửa kinh tế.**

Sai.

Vì Thu hút vốn đầu tư nước ngoài sẽ là tăng tích lũy vốn và tăng trưởng kinh tế dài hạn và Mở cửa kinh tế giống như tiến bộ công nghệ, cho phép một nước sử dụng các sản phẩm mà các nước khác sản xuất hiệu quả hơn.

**Câu 16. Theo Quy tắc 70, thu nhập bình quân đầu người của Việt nam sẽ tăng gấp đôi sau 10 năm nữa, nếu tốc độ tăng trưởng thu nhập bình quân đạt trung bình là 7%/năm.**

Đúng.

Vì Quy tắc 70 nếu tốc độ tăng trưởng thu nhập bình quân đạt trung bình là 7%/năm thì thu nhập bình quân đầu người của Việt Nam sẽ gấp đôi sau  $70/7 = 10$  năm